

Số: 680 /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2026 - 2030

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015;
- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023;
- Luật Phòng bệnh năm 2025;
- Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;
- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân;
- Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 06/5/2026 của Bộ Y tế về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân;
- Công văn số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân;
- Thông báo số 238-TB/VPTU ngày 04/5/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy về ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày 04/5/2026;
- Quyết định số 3241/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện. Từ năm 2026, người dân được tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần/năm theo lộ trình; kết quả được cập nhật vào Sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, góp phần giảm gánh nặng chi phí y tế.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Phần đầu đạt 100% trẻ dưới 24 tháng tuổi được khám, sàng lọc, theo dõi và quản lý sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Phần đầu đạt 100% học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm.

- Phần đầu đạt 100% người lao động trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp theo quy định ít nhất 01 lần/năm; đối với người làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và các đối tượng ưu tiên khác theo quy định của pháp luật phải được khám ít nhất 06 tháng/lần.

- Phần đầu đạt 100% các nhóm đối tượng khác được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí 01 lần/năm, bao gồm người dân không ký hợp đồng lao động hoặc không thuộc phạm vi quản lý của người sử dụng lao động như lao động tự do, buôn bán nhỏ, nông dân, ngư dân, nội trợ, người khuyết tật, các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định và người dưới 18 tuổi không đi học.

- Phần đầu 100% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc, phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm.

- Tất cả các đối tượng sau khi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc được lập hồ sơ theo dõi và cập nhật vào hồ sơ sức khỏe điện tử.

III. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Đối tượng và lộ trình thực hiện

1.1. Năm 2026 triển khai cho các đối tượng ưu tiên theo quy định tại khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ, cụ thể:

- Người có công.
- Người khuyết tật, bao gồm các đối tượng bảo trợ xã hội và người đang được quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng và tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh.
- Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.
- Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên.
- Người sinh sống tại các xã đảo, các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.
- Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người thử việc; người học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động; cán bộ, công chức, viên chức... theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.
- Các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý.

- Trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Người mắc bệnh mạn tính và các đối tượng khác tùy theo khả năng cân đối ngân sách và nguồn huy động hợp pháp.

1.2. Giai đoạn 2027 - 2030 triển khai cho các đối tượng sau đây tùy theo khả năng cân đối ngân sách và nguồn huy động hợp pháp:

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch đối với các nhóm đối tượng như năm 2026.

- Bổ sung đối tượng là người học đang theo học tại cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp (gọi tắt là sinh viên).

- Bổ sung nhóm đối tượng khác: người dân không ký hợp đồng lao động hoặc không thuộc phạm vi quản lý của người sử dụng lao động như lao động tự do, buôn bán nhỏ, nông dân, ngư dân, nội trợ.

1.3. Việc tổ chức hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho các đối tượng quy định được thực hiện phối hợp giữa hoạt động khám bệnh nghề nghiệp hoặc khám sức khỏe hoặc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc hoặc kiểm tra sức khỏe đầu năm học hoặc khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân.

2. Đơn vị thực hiện

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có giấy phép hoạt động với hình thức tổ chức là bệnh viện, phòng khám đa khoa, trạm y tế được Sở Y tế xác nhận đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe theo quy định.

- Ưu tiên tổ chức tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu (nếu cơ sở y tế được công bố đủ điều kiện về khám sức khỏe).

3. Địa điểm khám

- Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc được thực hiện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được Sở Y tế công bố đủ điều kiện theo quy định.

- Trường hợp cần thiết, Sở Y tế quyết định việc tổ chức khám lưu động ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Việc bố trí địa điểm khám lưu động phải bảo đảm thuận tiện cho người dân, an toàn, đầy đủ thiết bị y tế, vật tư y tế và nhân lực chuyên môn theo quy định hiện hành.

- Đối với người lao động, học sinh, sinh viên, việc khám sức khỏe được tổ chức tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện do người sử dụng lao động hoặc cơ sở giáo dục lựa chọn và ký hợp đồng tổ chức khám theo quy định.

- Đối với các nhóm đối tượng còn lại, người dân được lựa chọn và thực hiện khám sức khỏe tại bất kỳ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào đủ điều kiện theo danh sách do Sở Y tế công bố, bảo đảm thuận lợi trong tiếp cận dịch vụ và phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa bàn.

4. Nội dung khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc

Thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế và Sở Y tế, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế, khả thi theo từng nhóm đối tượng.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền

- Quán triệt đầy đủ quan điểm “Sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi người dân và của toàn xã hội”; xác định công tác khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc và quản lý sức khỏe toàn dân là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn với phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân.

- Người đứng đầu các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý; đưa các chỉ tiêu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc và lập sổ sức khỏe điện tử vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong tổ chức thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động Nhân dân

- Tăng cường tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật và quản lý sức khỏe toàn dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong chủ động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe bản thân.

- Công khai thông tin về các cơ sở tham gia khám sức khỏe, nội dung khám theo nhóm đối tượng, hình thức đăng ký, thời gian và địa điểm tổ chức để người dân thuận tiện tiếp cận.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể tăng cường tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ và sử dụng sổ sức khỏe điện tử.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, khám sức khỏe, khám sàng lọc hưởng ứng các ngày kỷ niệm, sự kiện lớn liên quan đến chăm sóc sức khỏe và công tác dân số.

- Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay, sáng tạo trong tổ chức khám sức khỏe và quản lý sức khỏe Nhân dân.

3. Tổ chức triển khai đồng bộ hoạt động khám sức khỏe định kỳ theo nhóm đối tượng

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, tư vấn dinh dưỡng và quản lý sức khỏe cho người dân theo từng nhóm đối tượng quy định tại Kế hoạch, bảo đảm đúng quy định chuyên môn, phù hợp độ tuổi, giới tính, yếu tố nguy cơ và đặc thù từng nhóm.

- Tổ chức linh hoạt các hình thức khám tại cơ sở y tế, trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoặc khám lưu động khi cần thiết; bảo đảm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận dịch vụ, không bỏ sót đối tượng theo danh sách quản lý của địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan.

- Tăng cường công tác quản lý, theo dõi sức khỏe sau khám; thực hiện tư vấn, hướng dẫn điều trị, chuyển tuyến và quản lý bệnh phù hợp đối với các trường hợp phát hiện bệnh hoặc có yếu tố nguy cơ.

4. Tạo lập hồ sơ Sổ sức khỏe điện tử cho người dân

- Xây dựng, hoàn thiện và triển khai nền tảng quản lý sức khỏe toàn dân, bảo đảm cập nhật, lưu trữ đầy đủ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc của người dân phục vụ quản lý, theo dõi sức khỏe theo vòng đời.

- Đẩy mạnh kết nối, liên thông dữ liệu với hồ sơ sức khỏe điện tử trên các nền tảng số của tỉnh và hệ thống dữ liệu ngành Y tế; bảo đảm đồng bộ, an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn người dân sử dụng sổ sức khỏe điện tử, từng bước hình thành thói quen quản lý và theo dõi sức khỏe trên môi trường số.

5. Bảo đảm nguồn lực triển khai thực hiện

- Huy động sự tham gia của các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, cơ sở y tế công lập và ngoài công lập trong triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc và quản lý sức khỏe toàn dân.

- Bảo đảm nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ triển khai Kế hoạch; tăng cường hỗ trợ chuyên môn, luân phiên, luân chuyển cán bộ y tế từ tuyến trên về tuyến dưới, nhất là tuyến y tế cơ sở.

- Chủ động bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách; đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định tại Điều 72 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ, bao gồm:

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành.

- Kinh phí chi trả cho hoạt động kiểm tra sức khỏe đầu năm học theo quy

định của pháp luật về công tác y tế trường học.

- Người sử dụng lao động chi trả chi phí khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

- Quỹ bảo hiểm y tế theo lộ trình và khả năng cân đối của Quỹ bảo hiểm y tế.

Việc lập dự toán chi phí khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc từ ngân sách nhà nước thực hiện theo Điều 73 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ, bảo đảm tổng chi phí không vượt quá 350.000 đồng/người/lần/năm (trong quá trình thực hiện, lưu ý cập nhật, điều chỉnh theo quy định, hướng dẫn của Trung ương hoặc Hội đồng nhân dân tỉnh).

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Định kỳ 06 tháng (trước ngày 05 tháng 7 hằng năm), Ủy ban nhân dân các xã, phường và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp kết quả thực hiện khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc trên địa bàn, phạm vi quản lý gửi về Sở Y tế để tổng hợp.

- Định kỳ hằng năm (trước ngày 05 tháng 12 hằng năm), Ủy ban nhân dân các xã, phường và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp kết quả thực hiện gửi về Sở Y tế.

- Sở Y tế có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ 06 tháng trước ngày 15 tháng 7 và báo cáo năm trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức triển khai, điều phối thực hiện lộ trình khám sức khỏe trên phạm vi toàn tỉnh, đảm bảo gắn kết, lồng ghép chặt chẽ với các đề án, kế hoạch khác có liên quan.

- Hướng dẫn chuyên môn, nội dung khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí đảm bảo khả năng đáp ứng, cân đối ngân sách của địa phương; theo dõi, quản lý, cập nhật kết quả khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc theo từng nhóm đối tượng vào Sổ sức khỏe điện tử; hướng dẫn các biểu mẫu, quy trình chuyên môn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức thực hiện hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí theo hướng dẫn của Bộ Y tế trên cơ sở tình hình thực tiễn và nguồn ngân sách của địa phương, từng bước tiến đến sử dụng nguồn Quỹ Bảo hiểm y tế khi có hướng dẫn từ cấp có thẩm quyền; bảo đảm chất lượng chuyên môn, điều kiện về nhân lực, thiết bị y tế, kiểm soát nhiễm khuẩn và an toàn cấp cứu (đặc biệt khi khám lưu động); thực

hiện nhập dữ liệu vào phần mềm; trả kết quả khám, tư vấn, hướng dẫn khám chuyên khoa và chuyển cấp chuyên môn kỹ thuật theo quy định khi phát hiện các dấu hiệu bất thường. Huy động nguồn lực từ các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tham gia thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân khi cần.

- Chủ trì xây dựng và triển khai nền tảng quản lý sức khỏe toàn dân, bảo đảm lưu trữ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ của người dân nhằm quản lý, khai thác hiệu quả dữ liệu sức khỏe người dân theo vòng đời. Kết nối, liên thông với hồ sơ sức khỏe điện tử trên các nền tảng số của tỉnh và hệ thống dữ liệu ngành Y tế.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế định kỳ và đột xuất theo yêu cầu; báo cáo kết quả mô hình bệnh tật theo từng nhóm đối tượng.

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Chỉ đạo kịp thời tiếp nhận, đồng bộ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc; đảm bảo kết nối liên thông, liên thông, chia sẻ dữ liệu với Sở sức khỏe điện tử và các cơ sở dữ liệu có liên quan.

- Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện thanh toán bảo hiểm y tế khi có hướng dẫn của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế rà soát, lập danh sách học sinh tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh để tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp ngành Y tế bố trí địa điểm, phân luồng, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn cho học sinh khi tổ chức khám sức khỏe tại cơ sở giáo dục.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục sức khỏe học đường; phối hợp với ngành Y tế phát hiện sớm các trường hợp bất thường về sức khỏe, kịp thời tư vấn để được điều trị theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn rà soát, lập danh sách người học thuộc phạm vi quản lý để khám sức khỏe định kỳ hằng năm; thông tin đầy đủ đến cha mẹ học sinh, người giám hộ theo quy định; phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc quản lý, cập nhật và khai thác hồ sơ sức khỏe học sinh, học viên.

- Phối hợp với ngành Y tế tiếp nhận kết quả khám sức khỏe định kỳ cho học sinh trên phần mềm; bảo đảm bảo mật thông tin sức khỏe và dữ liệu cá nhân; sử dụng dữ liệu đúng mục đích, đúng thẩm quyền.

4. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh nghiêm túc thực hiện việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp theo dõi, giám sát việc chấp hành của người sử dụng lao động trong việc rà soát, lập danh sách đối tượng và tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- Phối hợp tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện; kịp thời báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp xử lý đối với các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh; tập trung tuyên truyền quyền lợi, trách nhiệm của người dân khi tham gia, lợi ích của việc phát hiện sớm bệnh tật và quản lý sức khỏe theo vòng đời, phù hợp với từng nhóm đối tượng và các cơ chế hỗ trợ theo quy định.

- Định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc, góp phần nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân chủ động tham gia; đồng thời tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tạo điều kiện để người lao động tham gia khám sức khỏe, khám sàng lọc theo quy định.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp Sở Y tế triển khai các giải pháp công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh; bảo đảm tuân thủ kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy định hiện hành về chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

- Phối hợp Sở Y tế trong việc tích hợp, kết nối và liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc vào kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, phục vụ công tác quản lý, theo dõi, phân tích và hoạch định chính sách y tế.

7. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch của Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Tài chính trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí đối với những nội dung thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh theo quy định hiện hành.

8. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành của người sử dụng lao động trong việc rà soát, lập danh sách đối tượng và tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; phối hợp tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và đề xuất biện pháp xử lý đối với các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động làm việc tại các doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế theo quy định.

9. Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh

- Chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho các sinh viên tham gia học tập hằng năm theo quy định.
- Phối hợp cùng ngành Y tế tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ theo quy định của Bộ Y tế.

10. Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với ngành Y tế, đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Công Thông tin điện tử tỉnh phối hợp các cơ quan liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của người dân trong việc tham gia khám sức khỏe định kỳ và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử.

11. Đề nghị Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Tháp

Phối hợp với Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh; tập trung tuyên truyền quyền lợi, trách nhiệm của người dân khi tham gia, lợi ích của việc phát hiện sớm bệnh tật và quản lý sức khỏe theo vòng đời, phù hợp với từng nhóm đối tượng và các cơ chế hỗ trợ theo quy định, góp phần nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân chủ động tham gia; đồng thời tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tạo điều kiện để người lao động tham gia khám sức khỏe, khám sàng lọc theo quy định.

12. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện đối với hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho toàn dân trên địa bàn theo lộ trình.
- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Kế hoạch trên địa bàn quản lý; xây dựng kế hoạch cụ thể hằng năm, phân công rõ trách nhiệm cho các bộ phận chuyên môn, trạm y tế và các tổ chức có liên quan để tổ chức thực hiện hiệu quả.
- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia khám sức khỏe định kỳ; chỉ đạo huy động sự tham gia của nhóm, ấp, tổ dân phố, khu dân cư, các

tổ chức chính trị - xã hội tại cơ sở để tiếp cận từng hộ gia đình, từng nhóm đối tượng, hướng dẫn người dân đăng ký và tham gia khám sức khỏe theo kế hoạch.

- Chỉ đạo rà soát, lập và cập nhật danh sách các nhóm đối tượng trên địa bàn để tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho các nhóm đối tượng sau: trẻ em dưới 6 tuổi không đến trường, người dưới 18 tuổi không đi học, người cao tuổi, các nhóm đối tượng khác như: người dân không ký hợp đồng lao động hoặc không thuộc phạm vi quản lý của người sử dụng lao động (lao động tự do, buôn bán nhỏ, nông dân, ngư dân, nội trợ,...) bảo đảm không bỏ sót đối tượng.

- Bố trí, huy động các điều kiện cần thiết tại địa phương (địa điểm, thời gian, lực lượng hỗ trợ) để tổ chức các đợt khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, tạo thuận lợi tối đa cho người dân tham gia.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về số liệu, kết quả triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí theo lộ trình.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện trên địa bàn; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc; định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo về Sở Y tế theo quy định.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội tỉnh

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc; tham gia giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

a) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh: huy động đoàn viên, thanh niên tham gia hỗ trợ công tác truyền thông, hướng dẫn người dân đăng ký khám; tham gia các hoạt động tình nguyện, hỗ trợ nhập liệu, phân luồng, hướng dẫn tại các điểm khám; tiếp cận các nhóm đối tượng trẻ, người lao động di cư.

b) Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh: tuyên truyền, vận động hội viên, gia đình hội viên tham gia khám sức khỏe định kỳ; phối hợp rà soát, lập danh sách đối tượng, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế; hỗ trợ tiếp cận từng hộ gia đình.

c) Hội Cựu chiến binh tỉnh: phát huy vai trò gương mẫu của hội viên trong tham gia khám sức khỏe; tuyên truyền, vận động trong cộng đồng dân cư; hỗ trợ giám sát việc triển khai tại cơ sở.

d) Liên đoàn Lao động tỉnh

- Phối hợp với người sử dụng lao động tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tham gia khám sức khỏe định kỳ và khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp; kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý nghiêm các vi phạm, bảo đảm quyền lợi chăm sóc sức khỏe của người lao động, nhất là người lao động tại khu công nghiệp và các nhóm người lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp cao.

d) Hội Chữ thập đỏ tỉnh: Tham gia hỗ trợ nhân lực, hậu cần, tình nguyện viên tại các điểm khám; phối hợp tổ chức các hoạt động nhân đạo, chăm sóc sức khỏe cộng đồng; hỗ trợ các đối tượng khó khăn tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe.

e) Hội Người cao tuổi tỉnh: Tuyên truyền trước, trong và sau khi khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí, vận động người cao tuổi tham gia khám sức khỏe và khám sàng lọc sức khỏe; hỗ trợ Ủy ban nhân dân xã, phường trong việc triển khai và giám sát việc thực hiện Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị tại Mục VII;
- VPUB: CVP, PCVP Nguyễn Công Minh, PP.KGVX (Ngọc), P.KT, P.TH;
- Lưu: VT, KGVX (Trung).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Minh Tuấn